

Số: 39/2025/QĐST-HNGĐ

Cẩm Khê, ngày 21 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 101/2025/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị H, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Khu G, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Dịch H, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Khu G, xã T, huyện C, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Dịch H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Dịch H xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Hạnh, sinh ngày 24/6/2007 và cháu Nguyễn Đình Phong, sinh ngày 13/8/2012. Khi ly hôn, chị H và anh H thống nhất thỏa thuận như sau: Chị Đặng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Thị Hạnh, sinh ngày 24/6/2007; anh Nguyễn Dịch H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Đình Phong, sinh ngày 13/8/2012 đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và lao động tự túc được. Không bên nào pH cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho bên nào.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung

- Về tài sản chung; công nợ chung, công sức đóng góp gia đình, đất nông nghiệp: Chị Đặng Thị H và anh Nguyễn Địch H đều thống nhất tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đặng Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005091 ngày 06/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê. Hoàn trả cho chị Đặng Thị H số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- UBND xã T, huyện C;
- (Kết hôn ngày 30/10/2006);
- Chi cục THA DS h. Cẩm Khê;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Duyên

